

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 63/2010/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH**Về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất sau thu hoạch
đối với nông sản, thủy sản****THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ về cơ chế, chính sách giảm tổn thất sau thu hoạch đối với nông sản, thủy sản;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Việc hỗ trợ lãi suất vốn vay đối với các khoản vay dài hạn bằng đồng Việt Nam của tổ chức, cá nhân qua hệ thống Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để mua máy móc, thiết bị sản xuất trong nước nhằm giảm tổn thất sau thu hoạch được quy định như sau:

1. Tổ chức hộ gia đình, cá nhân được vay vốn và hỗ trợ lãi suất bao gồm:

a) Hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ gia đình, cá nhân, có địa chỉ cư trú hợp pháp được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận là cá nhân trực tiếp sản xuất và phục vụ sản xuất;

b) Các doanh nghiệp có ký và thực hiện hợp đồng tiêu thụ nông sản và dịch vụ cơ giới hóa sản xuất nông nghiệp với nông dân.

2. Việc vay vốn và hỗ trợ lãi suất được thực hiện đối với các loại máy móc, thiết bị sau đây:

a) Các loại máy làm đất, gieo cấy, trồng, chăm sóc, thu hoạch lúa, ngô, cà phê, chè, mía; máy sấy, vật liệu cơ bản để làm sân phơi (lúa, ngô, cà phê, hạt điều, hồ tiêu) có diện tích đến 1.000 m²;

b) Máy móc, thiết bị dùng cho sản xuất giống thủy sản; vật tư, thiết bị xây dựng, cải tạo các ao (hồ) nuôi thủy sản; thiết bị, phương tiện phục vụ nuôi trồng, thu hoạch và vận chuyển thủy sản;

c) Thiết bị làm lạnh, cấp đông, thiết bị sản xuất nước đá trên tàu cá, hầm bảo quản phục vụ khai thác dài ngày trên biển.

3. Máy móc, thiết bị quy định tại khoản 2 Điều này phải bảo đảm các điều kiện sau:

a) Máy móc thiết bị do các tổ chức, cá nhân sản xuất có giá trị sản xuất trong nước trên 60%;

b) Có nhãn hàng hóa theo quy định của pháp luật về nhãn hàng hóa.

4. Mức tiền vay tối đa để mua máy móc, thiết bị sản xuất trong nước theo quy định tại khoản 2 Điều này bằng 100% giá trị hàng hóa.

5. Ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% lãi suất trong 2 năm đầu, từ năm thứ 3 là 50% lãi suất.

6. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam thực hiện việc cho vay theo quy định tại Điều này; ngân sách nhà nước cấp bù phần lãi suất được hỗ trợ.

Điều 2. Áp dụng lãi suất tín dụng đầu tư phát triển theo quy định hiện hành đối với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được quy định như sau:

1. Đối với các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân vay vốn để mua máy móc, thiết bị giảm tổn thất sau thu hoạch gồm: thiết bị xay xát gạo có tỷ lệ thu hồi gạo nguyên cao (đến 70%); máy móc, thiết bị chế biến ướt cà phê, các thiết bị xử lý nâng cao phẩm cấp cà phê (steam, đánh bóng ướt,...) và các công trình xử lý nước thải kèm theo; máy tách vỏ cứng và xát vỏ lụa nhân điều; dây chuyền chế biến hồ tiêu chất lượng cao; thiết bị lọc màng bán thấm (coating), chiếu xạ, tiệt trùng bằng hơi nước nóng đối với rau quả tươi, hệ thống sơ chế rau quả (Packing House) tại chợ đầu mối.

2. Đối với các dự án đầu tư xây dựng kho dự trữ 4 triệu tấn lúa, ngô, kho lạnh bảo quản thủy sản (bao gồm cả kho lạnh trên tàu đánh bắt thủy sản), rau quả và kho tạm trữ cà phê.

3. Ngân sách nhà nước cấp bù chênh lệch giữa lãi suất thương mại và lãi suất tín dụng đầu tư phát triển; Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam thực hiện việc cho vay theo quy định tại Điều này.

Điều 3. Các tổ chức, cá nhân thuộc các thành phần kinh tế đầu tư các dự án xây dựng kho dự trữ 4 triệu tấn lúa, kho lạnh bảo quản rau quả, thủy sản, kho tạm trữ cà